**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | **TRANG** |
| 01 | Thủ tục Thành lập trung tâm học tập cộng đồng tại phường | 1 |
| 02 | Thủ tục Đình chỉ hoạt động trung tâm học tập cộng đồng tại phường | 3 |
| 03 | Thủ tục Giải thể trung tâm học tập cộng đồng tại phường | 5 |
| 04 | Thủ tục Cấp, gia hạn giấy phép dạy thêm, học thêm cấp trung học  cơ sở | 7 |

**1. Thủ tục Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng tại phường**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

+ Trường hợp đủ điều kiện, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận – huyện tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thanh tra và lấy ý kiến các đơn vị có liên quan trình Ủy ban nhân dân quận ký quyết định cho phép thành lập.

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ thì hướng dẫn một lần để người nộp hồ sơ bổ túc theo quy định.

- Bước 3: Nhận quyết định tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Tờ trình của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường - xã, thị trấn nơi có trường đề nghị thành lập trung tâm học tập cộng đồng.

+ Sơ yếu lý lịch và bản sao các giấy tờ, văn bằng chứng chỉ của những người dự kiến làm cán bộ quản lý trung tâm học tập cộng đồng.

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ

**d) Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Nội vụ quận – huyện

**g) Kết quả thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính

**h)  Lệ phí (nếu có):** Không có

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục của địa phương; đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng;

- Có địa điểm cụ thể, có cơ sở vật chất, thiết bị, cán bộ quản lý, giáo viên, kế toán, thủ quỹ theo quy định của Quy chế này

**l)  Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giáo dục năm 2005; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006.

- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục

- Quyết định 112/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 05 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010”

- Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDDT ngày 24/3/2008 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;

- Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 về hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho trung tâm học tập cộng đồng.

**2. Thủ tục Đình chỉ hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tại phường**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Ủy ban nhân dân phường – xã, thị trấn lập biên bản Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn vi phạm quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1, Điều 9, chương 2 theo qui chế của Quyết định số 09/2008/QĐ-BGD-ĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Bước 2: Phòng Giáo dục Đào tạo quận - huyện tổ chức kiểm tra, xác nhận lý do đình chỉ hoạt động đối với trung tâm học tập cộng động phường -xã, thị trấn và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận – huyện xem xét, ra quyết định;

- Bước 3: Sau thời gian đình chỉ, nếu các nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục thì Phòng Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện căn cứ vào biên bản xác nhận của các cơ quan chức năng để xem xét, quyết định cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại.

**b) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Biên bản của Ủy ban nhân dân phường – xã, thị trấn.

+ Biên bản của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận – huyện tổ chức thanh tra hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, lấy ý kiến của các tổ chức có liên quan và nhân dân trên địa bàn .

+ Nếu có căn cứ để đình chỉ hoạt động theo qui định tại khỏan 1 Điều 9, Phòng Giáo dục – Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định đình chỉ hoạt động trung tâm học tập cộng đồng phường - xã, thị trấn .

+ Công văn đề nghị đình chỉ hoạt động trung tâm học tập cộng đồng của Phòng giáo dục và đào tạo quận - huyện.

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ

**c) Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

**đ) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Nội vụ quận – huyện

**e) Kết quả thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính

**g) Lệ phí (nếu có):** Không có

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giáo dục năm 2005; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;

- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

- Quyết định 112/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 05 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010”;

- Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.

**3. Thủ tục Giải thể Trung tâm học tập cộng đồng tại phường**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Trung tâm học tập cộng đồng vi phạm nghiêm trọng các quy định về quản lý, tổ chức, hết thời hạn đình chỉ mà không khắc phục nguyên nhân vẫn đến đình chỉ , hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng không còn phù hợp các yêu cần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, Ủy ban nhân dân phường – xã, thị trấn lập biên bản gửi Phòng giáo dục và đào tạo quận - huyện.

- Bước 2: Phòng Giáo dục Đào tạo tổ chức kiểm tra, xác nhận lý do vi phạm (bước1) hoạt động trung tâm học tập cộng đồng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện  xem xét, ra quyết định;

**b) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Biên bản của Ủy ban nhân dân phường – xã, thị trấn.

+  Xác nhận của tổ kiểm tra Phòng Giáo dục và đào tạo.

+ Công văn đề nghị giải thể hoạt động trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn của Phòng giáo dục và đào tạo quận - huyện

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ

**c) Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

**đ) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Nội vụ quận – huyện

**e) Kết quả thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính

**g) Lệ phí (nếu có):** Không có

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giáo dục năm 2005; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006.

- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục

- Quyết định 112/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 05 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010”

- Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.

**4. Thủ tục Cấp, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Các tổ chức, cá nhân hoặc nhóm giáo viên tổ chức dạy thêm, học thêm (có nội dung thuộc chương trình tiểu học, trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở) chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện.

Thời hạn của giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm nhiều nhất là 24 tháng kể từ ngày ký; trước khi hết hạn 01 tháng phải tiến hành thủ tục gia hạn (nếu có nhu cầu). **Thủ tục gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm** được thực hiện như thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

- Bước 2: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì ghi biên nhận có ngày trả kết quả cho người nộp hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.

- Bước 3: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện trình Ủy ban nhân dân quận – huyện cấp, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm. Trong trường hợp không cấp, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do.

- Bước 4: Người nộp hồ sơ căn cứ ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện.

**b) Cách thức thực hiện:** nộp trực tiếp tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

**⮚Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:**

+ Một (01) tờ trình xin cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

+ Một (01) danh sách trích ngang người đăng ký dạy thêm đảm bảo các yêu cầu tại Điều 8 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

+ Một (01) bản kế hoạch tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong đó nêu rõ các nội dung về: đối tượng học thêm, nội dung dạy thêm; địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm; mức thu và phương án chi tiền học thêm, phương án tổ chức dạy thêm, học thêm.

**⮚Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:**

+ Một (01) đơn xin cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm trong đó cam kết với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi đặt điểm dạy thêm, học thêm thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường và trách nhiệm giữ gìn trật tự, an ninh, đảm bảo vệ sinh môi trường nơi tổ chức dạy thêm, học thêm.

+ Một (01) danh sách trích ngang người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm. Người đang làm công chức, viên chức không được làm Hiệu trưởng các tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

+ Một (01) đơn xin dạy thêm có dán ảnh của người đăng ký dạy thêm và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Một (01) bản sao hợp lệ bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm.

+ Một (01) giấy khám sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên hoặc Hội đồng giám định y khoa cấp cho người tổ chức dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm.

+ Một (01) bản kế hoạch tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong đó nêu rõ các nội dung về: đối tượng học thêm, nội dung dạy thêm, địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm, mức thu tiền học thêm, phương án tổ chức dạy thêm, học thêm.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** tổ chức, cá nhân Việt Nam.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện.

**g) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** không có.

**h) Phí, lệ phí:** không có.

**i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép dạy thêm (hoặc Văn bản từ chối không cấp có nêu rõ lý do).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** (Điều 4, 8, 9, 10 Thông tư [17/2012/TT-BGDĐT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=17/2012/TT-BGD%C4%90T&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1)ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

\* Các trường hợp không được dạy thêm (Điều 4 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT):

+ Trẻ em trước khi vào lớp 1.

+ Học sinh đã được nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

+ Học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.

+ Cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề không tổ chức dạy thêm, học thêm các nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông.

+ Đối với giáo viên đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập: không được tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường tại những cơ sở đã được cấp phép hoạt động; không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với học sinh mà giáo viên đang dạy chính khóa khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo viên đó cho phép.

\* Người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và người dạy thêm (Điều 8, Điều 9 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT):

+ Đạt trình độ chuẩn được đào tạo đối với từng cấp học theo quy định của Luật Giáo dục.

+ Có đủ sức khỏe.

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân và các quy định của pháp luật; hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại cơ quan công tác (đối với người dạy thêm).

+ Không trong thời gian bị kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; không bị kỷ luật với hình thức buộc thôi việc.

+ Được thủ trưởng cơ quan quản lý cho phép hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận (đối với người dạy thêm).

\* Cơ sở vật chất (Điều 10 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT):

+ Cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm phải đảm bảo yêu cầu quy định tại Quyết định số[1221/QĐ-BYT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=1221/Q%C4%90-BYT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 18/4/2000 của Bộ Y tế về vệ sinh trường học và Thông tư liên tịch số[26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=26/2011/TTLT-BGD%C4%90T-BKHCN-BYT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trong đó có các yêu cầu tối thiểu:

+ Địa điểm tổ chức dạy thêm, học thêm đảm bảo an toàn cho người dạy và người học; ở xa những nơi phát sinh các hơi khí độc hại, khói, bụi, tiếng ồn; ở xa các trục đường giao thông lớn, sông, suối, thác, ghềnh hiểm trở.

+ Phòng học đảm bảo diện tích trung bình từ 1,10m2/học sinh trở lên; được thông gió và đủ độ chiếu sáng tự nhiên hoặc nhân tạo; đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh, phòng bệnh.

+ Kích thước bàn, ghế học sinh và bố trí bàn, ghế học sinh trong phòng học đảm bảo các yêu cầu tại Thông tư liên tịch số [26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=26/2011/TTLT-BGD%C4%90T-BKHCN-BYT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 16/6/2011.

+ Bảng học được chống lóa; kích thước, màu sắc, cách treo bảng học đảm bảo các yêu cầu tại Quyết định số [1221/QĐ-BYT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=1221/Q%C4%90-BYT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 18/4/2000.

+ Có công trình vệ sinh và có nơi chứa rác thải hợp vệ sinh.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số [17/2012/TT-BGDĐT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=17/2012/TT-BGD%C4%90T&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định, về dạy thêm, học thêm.

- Chỉ thị số[2325/CT-BGDĐT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=2325/CT-BGD%C4%90T&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1.

- Quyết định số [21/2014/QĐ-UBND](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=21/2014/Q%C4%90-UBND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=31&lan=1) ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân ban hành quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số [140/2015/QĐ-UBND](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=140/2015/Q%C4%90-UBND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=31&lan=1) ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hủy bỏ Điều 5 Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số [21/2014/QĐ-UBND](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=21/2014/Q%C4%90-UBND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=31&lan=1) ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.